TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 07-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiên Ngọc Minh.
Ông Nguyễn Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Mộng Cầm – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Sơn Thị Ngọc M, sinh ngày: 08/6/2004, tại: tỉnh Trà Vinh;

Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sơn Kim Sa Nê H, sinh năm 1981 và bà Kim Thị Ra Sa M1, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có chồng con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 17/6/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Sơn Kim Sa Nê H, sinh ngày: 03/4/1981, tại: tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sơn C, sinh năm 1954 và bà Kim Thị B, sinh năm 1963; Anh chị em ruột: Có 02 người (lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1986); Vợ: Kim Thị Ra Sa M1, sinh năm 1980: Con ruột: Có 01 người, sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/6/2023 đến nay tại ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1981 (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1959. (xin xét xử vắng mặt)

2. Bà Trần Thị R, sinh năm 1959. (xin xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Kim Thị Ra Sa M1, sinh năm 1980. (xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng: Bà Thạch Thị Thùy T1, sinh năm 2004. (xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 4 năm 2023, bị cáo Sơn Thị Ngọc M điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84H3-2112 chở người ngồi sau là Thạch Thị Thùy T1, di chuyển trên Quốc lộ E bên lề phải theo hướng từ huyện C, tỉnh Trà Vinh đi thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Khi đến đoạn thuộc địa phận ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì đụng vào người ông Nguyễn Minh T đang đi bộ cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra, ông Nguyễn Minh T bị thương nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H, đến ngày 18 tháng 4 năm 2023 thì tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chủ trì khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và kiểm tra nồng độ cồn những người tham gia giao thông. Kết quả kiểm tra bị cáo M là 0,00 miligam/1 lít khí thở, âm tính với chất ma túy; Thạch Thị Thùy T1 là 0,00 miligam/1 lít khí thở, âm tính với chất ma túy và Nguyễn Minh T là 0,00 miligam/1 lít khí thở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định khám nghiệm pháp y về tử thi. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 262/KLGĐTT-KTHS ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn Minh T tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông ghi nhận: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng (Quốc lộ E), mặt đường làm bằng bê tông nhựa phẳng, không có dãi phân cách, có vạch kẻ đường màu vàng nét đứt phân chia hai phần đường xe chạy riêng biệt, mặt đường rộng 07 mét, chọn mép đường bên phải theo hướng huyện C đi thành phố T làm chuẩn. Một nửa phần đường bên phải theo hướng huyện C đi thành phố T là 3,4 mét. Chọn trụ điện số 268 làm điểm mốc cố định. Tất cả số liệu đo vào mép đường chuẩn.

Lỗi và nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông: Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xác định:

Vùng va chạm giữa xe mô tô mang biển kiểm soát 84H3-2112 do bị cáo Sơn Thị Ngọc M điều khiển với người đi bộ Nguyễn Minh T trong vụ tai nạn giao thông là phần đường bên phải hướng đi của người đi bộ Nguyễn Minh T (hướng từ huyện C đi thành phố T trên Quốc lộ E), tâm vùng va chạm cách lề chuẩn là 0,9 mét, cách dấu vết cày số (1) của xe mô tô 84H3-2112 là 4,1 mét, cách mốc cố định (cột điện 268) là 20,5 mét.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo Sơn Thị Ngọc M điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84H3-2112 tham gia giao thông không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông (được diễn dẫn theo điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của N1. Đồng thời, bị cáo Sơn Thị Ngọc M tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo đúng quy định vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với bị cáo Sơn Kim Sa Nê H có hành vi giao xe mô tô mang biển kiểm soát 84H3-2112 cho bị cáo Sơn Thị Ngọc M điều khiển tham gia giao thông mà biết rõ bị cáo Sơn Thị Ngọc M không có giấy phép lái xe, không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ, hậu quả bị cáo Sơn Thị Ngọc M điều khiển xe vi phạm dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Minh T tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo Sơn Kim Sa Nê H đã vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của N1.

Tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 27/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố bị cáo Sơn Thị Ngọc M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Sơn Kim Sa Nê H về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo Sơn Thị Ngọc M và Sơn Kim Sa Nê H có mặt giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án và hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và thừa nhận hành vi phạm tội của hai bị cáo như sau: Ngày 17 tháng 4 năm 2023, bị cáo Nê H biết rõ con ruột là bị cáo M chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã có hành vi giao xe cho bị cáo M điều khiển. Bị cáo M điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát đã đụng vào người ông Nguyễn Minh T đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả, ông Nguyễn Minh T bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Sơn Thị Ngọc M phạm tội "Vi phạm quy định về tham giao giao thông đường bộ", truy tố bị cáo Sơn Kim Sa N Ha phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Là không có.

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Sơn Thị Ngọc M quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình nạn nhân có đơn xin bãi nại; thân nhân bị cáo có công với cách mạng.

- Đối với bị cáo Sơn Kim Sa Nê H quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình nạn nhân có đơn xin bãi nại; thân nhân bị cáo có công với cách mạng.

Do đó, Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

- Điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Sơn Thị Ngọc M từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 17/6/2023.

- Điểm a khoản 1 Điều 264, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Sơn Kim Sa N Ha từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa N Ha với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn B1, bà Trần Thị R tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 150.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, V còn đề nghị xử lý vật chứng là: Trả lại cho bị cáo Sơn Kim N Ha 01 xe mô tô biển số 84H3-2112 (số khung: CN2B5205Y041817, số máy: 2B5241817) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84H3-2112, số 0076218, nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 đĩa DVD có chữ maxell DVD 120 min VIDEO/4.7GB DATA chứa dữ liệu hình ảnh, video vụ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra ngày 17/4/2023 tại Quốc lộ E thuộc ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí sơ thẩm: Vị đề nghị buộc bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa N Ha chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa Nê H, có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa Nê H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị đưa thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra

xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Việc vắng mặt tại phiên tòa của người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị R, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Ra Sa M1 và người làm chứng bà Thạch Thị Thùy T1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Sơn Thị Ngọc M và Sơn Kim Sa Nê H đã thừa nhận hành vi phạm tội là: Ngày 17/4/2023, bị cáo Nê H biết rõ con ruột là bị cáo M chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã có hành vi giao xe mô tô mang biển kiểm soát 84H3-2112 cho bị cáo M điều khiển. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo M điều khiển xe mô tô chở theo người ngồi sau là bà Thạch Thị Thùy T1 lưu thông theo hướng từ huyện C, tỉnh Trà Vinh đi thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Khi đến đoạn thuộc địa phận ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo M điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát đã đụng vào người ông Nguyễn Minh T đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả, ông Nguyễn Minh T bị thương nặng dẫn đến tử vong vào ngày 18 tháng 4 năm 2023 do chấn thương sọ não nặng. Lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Sơn Thị Ngọc M về tội "Vi phạm quy định về tham giao giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Sơn Kim Sa Nê H về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Sơn Thị Ngọc M, xét thấy: Bị cáo M là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông (theo điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị Định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của N1. Đồng thời, bị cáo tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo đúng quy định vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình nạn nhân có đơn xin bãi nại; thân nhân bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Sơn Kim Sa Nê H, xét thấy: Bị cáo Nê H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải hiểu được rằng việc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là hành vi vi phạm pháp luật, hậu quả bị cáo M điều khiển xe vi phạm dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Minh T tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo Sơn Kim Sa Nê H đã vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 của N1. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nê H đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; gia đình nạn nhân có đơn xin bãi nại; thân nhân bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng con người. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đã nêu trên, xét thấy việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo M và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nê H đủ răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự trị an tại địa phương.

[7]. Đối với ông Nguyễn Minh T đi bộ theo chiều đi bên phải của mình nên không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 262/KLGĐTT-KTHS ngày 24/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tại nạn của Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa N Ha với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn B1, bà Trần Thị R tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 150.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 84H3-2112 (số khung: CN2B5205Y041817, số máy: 2B5241817) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84H3-2112, số 0076218 là tài sản cá nhân của bị cáo Sơn

Kim Sa Nê H. Tại phiên tòa bị cáo xin nhận lại; Hội đồng xét xử ghi nhận và giao trả cho bị cáo Nê H. Nhưng tiếp tục giao cho Cơ quan Chi Cục thi hành án dân sự huyện Càng Long quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với 01 đĩa DVD có chữ maxell DVD 120 min VIDEO/4.7GB DATA chứa dữ liệu hình ảnh, video vụ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra ngày 17/4/2023 tại Quốc lộ E thuộc ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[11]. Về án phí sơ thẩm: Vị đề nghị buộc bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa N Ha chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Thị Ngọc M phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" và bị cáo Sơn Kim Sa Nê H phạm tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*".

- Căn cứ vào các Điều 45, 260, 268, 269, 299 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Xử phạt bị cáo Sơn Thị Ngọc M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam là ngày 17/6/2023..

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 264, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 35 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).
- Xử phạt bị cáo Sơn Kim Sa N Ha số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)* nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa N Ha với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn B1, bà Trần Thị R tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao trả lại cho bị cáo Sơn Kim Sa N Ha: 01 xe mô tô biển số 84H3-2112 (số khung: CN2B5205Y041817, số máy: 2B5241817) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84H3-2112, số 0076218. Nhưng tiếp tục giao cho Cơ quan Chi Cục thi hành án dân sự huyện Càng Long quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Sơn Thị Ngọc M và bị cáo Sơn Kim Sa N Ha mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

*(*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*).*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Hoàng Vân